

PHỤ LỤC

Tổng hợp danh sách Người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh Lao đã được tập huấn

STT	Họ và tên	Tên cơ sở khám chữa bệnh	Mã định danh Y tế (Mã số BHYH)	Số Chứng chỉ hành nghề	vi HDCM bổ	Số GCN đã được tập huấn	Ngày cấp GCN đã được tập huấn
I	BỆNH VIỆN LAO VÀ BỆNH PHỔI BÌNH ĐỊNH: 13 bác sĩ						
1	Đỗ Phúc Thanh	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Bình Định	3796020728	000909/BĐ-CCHN	Lao	4550/2021-B45	15/10/2021
2	Võ Kiên Cường	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Bình Định	3703002334	001097/BĐ-CCHN	Lao	7828/2022-B5	12/08/2022
3	Nguyễn Văn Chánh	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Bình Định	3796020744	000408/BĐ-CCHN	Lao	5903/2021-B45	15/10/2021
4	Đinh Văn Thông	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Bình Định	3703002337	71/BĐ-CCHN	Lao	2686/2021-B45	04/10/2021
5	Nguyễn Văn Long	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Bình Định	3797033359	0004495/BĐ-CCHN	Lao	5702/2021-B45	17/12/2021
6	Trần Thị Vỹ	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Bình Định	3797033360	001977/BĐ-CCHN	Lao	5706/2021-B45	17/12/2021
7	Huỳnh Đình Nghĩa	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Bình Định	3799038089	0003180/BĐ-CCHN	Lao	5701/2021-B45	17/12/2021
8	Châu Thị Hồng Nga	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Bình Định	3797033365	001978/BĐ-CCHN	Lao	5902/2021-B46	15/10/2021
9	Lê Tuấn Ngọc	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Bình Định	3796020719	001975/BĐ-CCHN	Lao	5705/2021-B45	17/12/2021
10	Nguyễn Minh Châu	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Bình Định	3703002338	68/BĐ-CCHN	Lao	5703/2021-B45	17/12/2021
11	Nguyễn Thành Chi	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Bình Định	5208001180	00632/BĐ-CCHN	Lao	2687/2021-B45	04/10/2021
12	Phạm Văn Hùng	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Bình Định	5211001180	002091/BĐ-CCHN	Lao	4551/2021-B46	15/10/2021
13	Nguyễn Trần Nguyên Trân	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Bình Định	5220751645	007444/BĐ-CCHN	Lao	5704/2021-B45	17/12/2021
II	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN AN LÃO: 04 bác sĩ						
1	Lê Cẩm Hằng	TTYT An Lão	5215006285	005226/BĐCCHN	Lao	5446/2022B45	10/06/2022
2	Đinh Văn Xôn	TYT An Dũng	5216007257	006122/BĐCCHN	Lao	5443/2022B45	10/06/2022
3	Đinh Thị Lái	TYT An Nghĩa	5215006330	006273/BĐCCHN	Lao	5442/2022B45	10/06/2022

STT	Họ và tên	Tên cơ sở khám chữa bệnh	Mã định danh Y tế (Mã số BHYT)	Số Chứng chỉ hành nghề	vi HĐCM bổ	Số GCN đã được tập huấn	Ngày cấp GCN đã được tập huấn
4	Phạm Thị Hằng	TYT An Toàn	5214004397	005795/BĐCCHN	Lao	5445/2022B45	10/06/2022
III	TRUNG TÂM Y TẾ THỊ XÃ AN NHƠN: 19 bác sĩ						
1	Đinh Văn Thanh	TTYT An Nhơn	3796011827	0004346BĐ-CCHN	Lao	5696/2021-B45	17/12/2021
2	Lê Diệu Khang	TTYT An Nhơn	5213008823	006154/BĐ-CCHN	Lao	5457/2022-B45	10/06/2022
3	Phạm Thị Hoài Thương	TTYT An Nhơn	5215003151	005612/BĐ-CCHN	Lao	5458/2022-B45	10/06/2022
4	Huỳnh Thị Ái Năng	TYT Nhơn Phong	3796026324	005553/BĐ-CCHN	Lao	5456/2022-B45	10/06/2022
5	Nguyễn Đăng Khoa	TYT Nhơn Phúc	3796026275	000856/BĐ-CCHN	Lao	5448/2022-B45	10/06/2022
6	Nguyễn Văn Lanh	TYT Nhơn Thành	3796026302	000769/BĐ-CCHN	Lao	5451/2022-B45	10/06/2022
7	Phan Thành Danh	TYT Nhơn Hạnh	3796026328	00704/BĐ-CCHN	Lao	5447/2022-B45	10/06/2022
8	Phan Thị Cẩm	TYT Nhơn An	5216005355	005594/BĐ-CCHN	Lao	5452/2022-B45	10/06/2022
9	Nguyễn Thị Thu Oanh	TYT Nhơn Hậu	3796026316	004314/BĐ-CCHN	Lao	5453/2022-B45	10/06/2022
10	Cao Hoàng Dạ Thảo	TYT Nhơn Tân	3903000001	0004205/BĐ-CCHN	Lao	5459/2022-B45	10/06/2022
11	Võ Sanh Tùng	TYT Bình Định	3796026290	650/BĐ-CCHN	Lao	5449/2022-B45	10/06/2022
12	Lê Diệu Khang	TTYT An Nhơn	5213008823	006154/BĐ-CCHN	Lao	5457/2022-B45	10/06/2022
13	Hoàng Trai	TYT Nhơn Lộc	3796026273	000744/BĐ-CCHN	Lao	5455/2022-B45	10/06/2022
14	Lê Văn Hùng	TYT Đập Đá	3796026296	0004153/BĐ-CCHN	Lao	5450/2022-B45	10/06/2022
15	Lưu Thanh Tùng	TYT Nhơn Thọ	3796026267	0003281/BĐ-CCHN	Lao	7831/2022-B45	12/08/2022
16	Trương Thị Minh Thúy	TYT Bình Định	5213008084	005937/BĐ-CCHN	Lao	7779/2022-B45	12/08/2022
17	Thái Thái Thảo	TYT Nhơn Hưng	5221677764	006736/BĐ-CCHN	Lao	7780/2022-B45	12/08/2022
18	Huỳnh Văn Thành	TYT Nhơn Hòa	3796026261	000639/BĐ-CCHN	Lao	7778/2022-B45	12/08/2022
19	Trần Thị Ngọc Thùy	TYT Nhơn Mỹ	3796026317	0004188/BĐ-CCHN	Lao	7830/2022-B45	12/08/2022

STT	Họ và tên	Tên cơ sở khám chữa bệnh	Mã định danh Y tế (Mã số BHYT)	Số Chứng chỉ hành nghề	vi HDCM bổ	Số GCN đã được tập huấn	Ngày cấp GCN đã được tập huấn
IV	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN HOÀI AN: 16 bác sĩ						
1	Nguyễn Quang Tri	TYT thị trấn Tăng Bạt Hổ	5214004704	0004683/BĐ-CCHN	Lao	5467/2022-B45	10/06/2022
2	Trịnh Ngọc Thuận	TYT xã Ân Tường Tây	3704005341	003715/BĐ-CCHN	Lao	5465/2022-B45	10/06/2022
3	Đào Xuân Chánh	TYT xã Ân Hào	3796015589	0003681/BĐ-CCHN	Lao	5469/2022-B45	10/06/2022
4	Nguyễn Hữu Khanh	TYT xã Ân Mỹ	3796015580	0003706/BĐ-CCHN	Lao	5470/2022-B45	10/06/2022
5	Lê Văn Thọ	TYT Xã Ân Tín	2323232323	002865/BĐ-CCHN	Lao	5472/2022-B45	10/06/2022
6	Đinh Văn Nam	TYT xã Ân Tường Đông	3796015542	0003034/BĐ-CCHN	Lao	5464/2022-B45	10/06/2022
7	Hồ Quang Bảo	TYT xã Ân Phong	3796015586	003733/BĐ-CCHN	Lao	5463/2022-B45	10/06/2022
8	Trương Đình Khương	TYT xã Ân Đức	3796015529	0003027/BĐ-CCHN	Lao	5468/2022-B45	10/06/2022
9	Đinh Thị Nê	TYT xã Ân Sơn	5216006762	006305/BĐ-CCHN	Lao	5471/2022-B45	10/06/2022
10	Đinh Thị Vượt	TYT xã Bok Tới	5216006786	006678/BĐ-CCHN	Lao	5473/2022-B45	10/06/2022
11	Lê Văn Ánh	TYT xã Ân Hữu	3796015547	0003724/BĐ-CCHN	Lao	5461/2022-B45	10/06/2022
12	Nguyễn Thị Hồng Vân	TYT xã Ân Hào Đông	3798037828	0003693/BĐ-CCHN	Lao	5460/2022-B45	10/06/2022
13	Lê Văn Hoa	TYT xã Dak Mang	5216006763	006666/BĐ-CCHN	Lao	5474/2022-B45	10/06/2022
14	Lê Anh Tài	TYT xã Ân Nghĩa	3796015562	003736/BĐ-CCHN	Lao	25462/022-B45	10/06/2022
15	Nguyễn Thanh Hải	TYT xã Ân Thạnh	3796015574	0003033/BĐ-CCHN	Lao	5466/2022-B45	10/06/2022
16	Lê Minh Phùng	Trung tâm Y tế Hoài Ân	3796007512	0003035/BĐ-CCHN	Lao	5697/2021-B45	17/12/2021
V	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN HOÀI NHƠN: 40 bác sĩ						
1	Bùi Thị Niềm	Trạm Y tế xã Hoài Châu Bắc	3700001694	0004038/BĐ-CCHN	Lao	5475/2022-B45	10/06/2022
2	Trần Thanh Trường	Trạm Y tế xã Hoài Phú	3796017009	001464/BĐ-CCHN	Lao	5476/2022-B45	10/06/2022
3	Đỗ Thị Phương Thảo	Trạm Y tế xã Hoài Sơn	5213007182	0004041/BĐ-CCHN	Lao	5477/2022-B45	10/06/2022

STT	Họ và tên	Tên cơ sở khám chữa bệnh	Mã định danh Y tế (Mã số BYVIN)	Số Chứng chỉ hành nghề	vi HDCM bổ	Số GCN đã được tập huấn	Ngày cấp GCN đã được tập huấn
4	Nguyễn Thanh Kiệt	Trạm Y tế xã Hoài Sơn	3796017005	0004044/BĐ-CCHN	Lao	5478/2022-B45	10/06/2022
5	Phan Thị Ngọc Thanh	Trạm Y tế phường Hoài Tân	5213007180	0004033/BĐ-CCHN	Lao	5479/2022-B45	10/06/2022
6	Võ Trường Nam	Trạm Y tế phường Bồng Sơn	3796016685	0003980/BĐ-CCHN	Lao	5480/2022-B45	10/06/2022
7	Nguyễn Tấn Sinh	Trạm Y tế phường Hoài Đức	3796016687	0003985/BĐ-CCHN	Lao	5481/2022-B45	10/06/2022
8	Đỗ Thị Mỹ Lệ	Trạm Y tế phường Hoài Hảo	5215009304	0004512/BĐ-CCHN	Lao	5482/2022-B45	10/06/2022
9	Lê Thanh Quang	Trạm Y tế phường Hoài Hương	3700001691	0003142/BĐ-CCHN	Lao	5483/2022-B45	10/06/2022
10	Trần Duy Hùng	Trạm Y tế phường Hoài Hương	3706000620	0003144/BĐ-CCHN	Lao	5484/2022-B45	10/06/2022
11	Nguyễn Thanh Hùng	Trạm Y tế phường Hoài Thanh	3796020237	0003976/BĐ-CCHN	Lao	5486/2022-B45	10/06/2022
12	Nguyễn Thị Yên	Trạm Y tế phường Hoài Thanh Tây	5215009305	005310/BĐ-CCHN	Lao	5487/2022-B45	10/06/2022
13	Nguyễn Văn Kiện	Trạm Y tế phường Hoài Xuân	3796020235	001463/BĐ-CCHN	Lao	5488/2022-B45	10/06/2022
14	Huỳnh Chí Công	Trạm Y tế phường Hoài Xuân	3796016714	0004003/BĐ-CCHN	Lao	5489/2022-B45	10/06/2022
15	Nguyễn Thanh Mai	Trạm Y tế phường Tam Quan	5210002632	005840/BĐ-CCHN	Lao	5490/2022-B45	10/06/2022
16	Trần Văn Minh	Trạm Y tế phường Tam Quan	3796020257	0004052/BĐ-CCHN	Lao	5491/2022-B45	10/06/2022
17	Lưu Thị Bích Trâm	Trạm Y tế phường Tam Quan Bắc	3796016688	0003998/BĐ-CCHN	Lao	5492/2022-B45	10/06/2022
18	Thái Văn Nghê	Trạm Y tế phường Tam Quan Bắc	5208007399	0003996/BĐ-CCHN	Lao	5494/2022-B45	10/06/2022
19	Hồ Thanh Đông	Trạm Y tế phường Tam Quan Nam	3797026977	000244/BĐ-CCHN	Lao	5495/2022-B46	10/06/2022
20	Nguyễn Thị Cẩm Hóa	Trạm Y tế phường Tam Quan Nam	3796020245	0003968/BĐ-CCHN	Lao	5496/2022-B45	10/06/2022
21	Trần Hơ	Trạm Y tế xã Hoài Châu Bắc	3796016683	004036/BĐ-CCHN	Lao	5497/2022-B45	10/06/2022
22	Trần Đình Du	Trạm Y tế xã Hoài Hải	3796016691	0004006/BĐ-CCHN	Lao	5498/2022-B45	10/06/2022
23	Nguyễn Văn Thi	Trạm Y tế xã Hoài Hảo	3796016705	0004010/BĐ-CCHN	Lao	5499/2022-B45	10/06/2022

STT	Họ và tên	Tên cơ sở khám chữa bệnh	Mã định danh Y tế (Mã số QUYỀN)	Số Chứng chỉ hành nghề	vi HDCM bổ	Số GCN đã được tập huấn	Ngày cấp GCN đã được tập huấn
24	Nguyễn Đình Lộc	Trạm Y tế xã Hoài Mỹ	3796016699	0003963/BĐ-CCHN	Lao	5500/2022-B45	10/06/2022
25	Trần Thị Thương	Trạm Y tế xã Hoài Mỹ	5216004033	006058/BĐ-CCHN	Lao	5501/2022-B45	10/06/2022
26	Huỳnh Thị Ngọc Nhụy	Trạm Y tế xã Hoài Phú	5213007181	003991/BĐ-CCHN	Lao	5502/2022-B45	10/06/2022
27	Dương Thị Kim Loan	Trạm Y tế xã Hoài Sơn	5208000171	0004042/BĐ-CCHN	Lao	5503/2022-B45	10/06/2022
28	Nguyễn Thanh Kim	Trạm Y tế xã Hoài Châu	3796020250	0003171/BĐ-CCHN	Lao	5504/2022-B45	10/06/2022
29	Trần Văn Thu	Trung tâm Y tế Thị xã Hoài Nhơn	3796020241	0003546/BĐ-CCHN	Lao	5505/2022-B45	10/06/2022
30	Ngô Thị Mơ	Trung tâm Y tế Thị xã Hoài Nhơn	3706004630	0004049/BĐ-CCHN	Lao	5506/2022-B45	10/06/2022
31	Phan Thị Sáu	Trung tâm Y tế Thị xã Hoài Nhơn	3798034717	005066/BĐ-CCHN	Lao	5507/2022-B45	10/06/2022
32	La Thị Nhẫn	Trung tâm Y tế Thị xã Hoài Nhơn	3704001571	005065/BĐ-CCHN	Lao	5508/2022-B45	10/06/2022
33	Lê Thị Thùy Cẩm	Trung tâm Y tế Thị xã Hoài Nhơn	3707002650	0003147/BĐ-CCHN	Lao	5509/2022-B45	10/06/2022
34	Phạm Văn Khương	Trung tâm Y tế Thị xã Hoài Nhơn	3796004696	000868/BĐ-CCHN	Lao	5510/2022-B45	10/06/2022
35	Nguyễn Công Tráng	Trung tâm Y tế Thị xã Hoài Nhơn	3701002530	000673/BĐ-CCHN	Lao	5511/2022-B45	10/06/2022
36	Nguyễn Thị Bích Hạnh	Trung tâm Y tế Thị xã Hoài Nhơn	5213000462	004029/BĐ-CCHN	Lao	5512/2022-B45	10/06/2022
37	Nguyễn Văn Nam	Trung tâm Y tế Thị xã Hoài Nhơn	3706000623	0004242/BĐ-CCHN	Lao	5513/2022-B45	10/06/2022
38	Dương Thành Tứ	Trung tâm Y tế Thị xã Hoài Nhơn	3796017006	0003161/ BĐ - CCHN	Lao	3196/2021-B45	08/10/2021
39	Nguyễn An Khanh	Trung tâm Y tế Thị xã Hoài Nhơn	3796015579	0003063/BĐ-CCHN	Lao	3195/2021-B45	08/10/2021
40	Nguyễn Thanh Đình	Trung tâm Y tế Thị xã Hoài Nhơn	3703001623	0003113/BĐ - CCHN	Lao	5862c/2022-B45	10/06/2022

STT	Họ và tên	Tên cơ sở khám chữa bệnh	Mã định danh Y tế (Mã số BHYT)	Số Chứng chỉ hành nghề	vi HDCM bổ	Số GCN đã được tập huấn	Ngày cấp GCN đã được tập huấn
VI	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN PHÙ CÁT: 25 bác sĩ						
1	Phạm Xuân Minh	TTYT Phù Cát	52071000776	002321/BĐ-CCHN	Lao	2015/2021- B45	24/09/2021
2	Nguyễn Thị Trâm	TTYT Phù Cát	52170000474	002328/BĐ-CCHN	Lao	2014/2021-B45	24/09/2021
3	Trần Ngọc Linh	TYT xã Cát Sơn	52072017456	003508/BĐ-CCHN	Lao	5524/2022-B45	10/06/2022
4	Lê Cảnh Xôn	TYT xã Cát Lâm	52067013251	0003226/BĐ-CCHN	Lao	5521/2022- B45	10/06/2022
5	Đặng Văn Hóa	TYT xã Cát Hiệp	52070005974	0003502/BĐ-CCHN	Lao	5518/2022- B45	10/06/2022
6	Trần Thị Hiền	TYT xã Cát Hanh	52191015419	003499/BĐ-CCHN	Lao	5517/2022- B45	10/06/2022
7	Võ Văn Minh	TYT xã Cát Tài	52068013201	0003362/BĐ-CCHN	Lao	5525/2022- B45	10/06/2022
8	Võ Văn Lon	TYT xã Cát Minh	52067008670	003481/BĐ-CCHN	Lao	7798/2022-B45	12/08/2022
10	Phạm Đình Quyên	TYT xã Cát Minh	52068016667	0003482/BĐ-CCHN	Lao	5522/2022- B45	10/06/2022
11	Nguyễn Hồng Thuần	TYT xã Cát Minh	52064018483	0003227/BĐ-CCHN	Lao	7797/2022-B45	12/08/2022
12	Mai Văn Tường	TYT xã Cát Thành	52078002974	003475/BĐ-CCHN	Lao	5528/2022 –B45	10/06/2022
13	Mai Văn Thanh	TYT xã Cát Thành	52080013539	005417/BĐ-CCHN	Lao	7805/2022-B45	12/08/2022
14	Nguyễn Võ Sỹ	TYT xã Cát Hải	52078014947	003467/BĐ-CCHN	Lao	5516/2022- B45	10/06/2022
15	Trần Văn Trà	TYT xã Cát Hải	52070014159	003464/BĐ-CCHN	Lao	7791/2022-B45	12/08/2022
16	Nguyễn Hữu Khương	TYT xã Cát Chánh	52073001595	003452/BĐ-CCHN	Lao	5515/2022- B45	10/06/2022
17	Trảo An Tám	TYT xã Cát Thắng	52066001373	003457/BĐ-CCHN	Lao	5529/2022- B45	10/06/2022
18	Trần Đình Hân	TYT xã Cát Hưng	52070001627	0003864/BĐ-CCHN	Lao	5519/2022- B45	10/06/2022
19	Đặng Văn Dũng	TYT xã Cát Nhơn	52074009075	003447/BĐ-CCHN	Lao	5523/2022- B45	10/06/2022

STT	Họ và tên	Tên cơ sở khám chữa bệnh	Mã định danh Y tế (Mã số QUYỀN)	Số Chứng chỉ hành nghề	vi HDCM bổ	Số GCN đã được tập huấn	Ngày cấp GCN đã được tập huấn
20	Nguyễn Đức Minh	TYT xã Cát Tường	52077017296	0003862/BĐ-CCHN	Lao	5527/2022- B45	10/06/2022
21	Nguyễn Nữ Lệ Hằng	TYT xã Cát Tân	52175005153	003435/BĐ-CCHN	Lao	5526/2022- B45	10/06/2022
22	Trần Thị Mỹ Vi	TYT xã Cát Trinh	52172034194	003510/BĐ-CCHN	Lao	5530/2022-B45	10/06/2022
23	Nguyễn Thị Phước	TYT xã Cát Trinh	52172035743	003470/BĐ-CCHN	Lao	5520/2022- B45	10/06/2022
24	Trần Thị Ánh Tuyết	TYT thị trấn Ngô Mây	52175002423	0003867/BĐ-CCHN	Lao	5514/2022-B45	10/06/2022
25	Nguyễn Thị Dung	TYT thị trấn Ngô Mây	52169006817	003653/BĐ-CCHN	Lao	7787/2022-B45	12/08/2022
26	Phạm Minh Hoàng	TYT xã Cát Tiến	52069016498	0003360/BĐ- CCHN	Lao	7786/2022-B45	12/08/2022

VII TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN PHÙ MỸ: 25 bác sĩ

1	Lê Văn Trí	TTYT Phù Mỹ	3796014827	0003193/BĐ-CCHN	Lao	2016/2021-B45	24/09/2021
2	Tô Quốc Phong	TTYT Phù Mỹ	3796033754	00168/BĐ-CCHN	Lao	5544/2022-B45	10/06/2022
3	Đỗ Thế Phong	TTYT Phù Mỹ	3796000984	002947/BĐ-CCHN	Lao	5543/2022-B45	10/06/2022
4	Trương Thị Nga	Phòng khám KV Bình Dương	3796028109	0003924/BĐ-CCHN	Lao	7807/2022-B45	12/08/2022
5	Văn Xuân Cảnh	Trạm Y tế xã Mỹ An	5211007533	001828/BĐ-CCHN	Lao	5532/2022-B45	10/06/2022
6	Phan Văn Sơn	Trạm Y tế xã Mỹ Chánh	3706003312	003906/BĐ-CCHN	Lao	5533/2022-B45	10/06/2022
7	Nguyễn Văn Sa	TYT xã Mỹ Chánh Tây	3796028131	0003893/BĐ-CCHN	Lao	7819/2022-B45	12/08/2022
8	Nguyễn Thị Thanh Thuý	Trạm Y tế xã Mỹ Đức	3703000750	0004217/BĐ-CCHN	Lao	5534/2022-B45	10/06/2022
9	Trần Đức Thành	Trạm Y tế xã Mỹ Hiệp	3796028069	0003934/BĐ-CCHN	Lao	7809/2022-B45	12/08/2022
10	Cao Thị Thu Hiền	Trạm Y tế xã Mỹ Hiệp	3706003314	0003931/BĐ-CCHN	Lao	5535/2022-B45	10/06/2022
11	Kỷ Thị Kim Trâm	Trạm Y tế xã Mỹ Hoà	3796028228	005366/BĐ-CCHN	Lao	7820/2022-B45	12/08/2022
12	Võ Thái Phong	Trạm Y tế xã Mỹ Hoà	5208008118	003900/BĐ-CCHN	Lao	5536/2022-B45	10/06/2022
13	Nguyễn Đình Ngọc	Trạm Y tế xã Mỹ Lộc	3796028129	0003917/BĐ-CCHN	Lao	7821/2022-B45	12/08/2022
14	Võ Thị Loan	Trạm Y tế xã Mỹ Lộc	3796028124	0004112/BĐ-CCHN	Lao	5537/2022-B45	10/06/2022

STT	Họ và tên	Tên cơ sở khám chữa bệnh	Mã định danh Y tế (Mã số BHYT)	Số Chứng chỉ hành nghề	vi HDCM bổ	Số GCN đã được tập huấn	Ngày cấp GCN đã được tập huấn
15	Lê Xuân Lợi	Trạm Y tế xã Mỹ Lợi	3796028073	0004104/BĐ-CCHN	Lao	7822/2022-B45	12/08/2022
16	Lương Văn Tín	Trạm Y tế xã Mỹ Phong	3796028076	0004096/BĐ-CCHN	Lao	5538/2022-B45	10/06/2022
17	Nguyễn Văn Đệ	Trạm Y tế xã Mỹ Quang	3706001297	0003894/BĐ-CCHN	Lao	5539/2022-B45	10/06/2022
18	Trần Văn Quốc	Trạm Y tế xã Mỹ Thành	5214005130	0004108/BĐ-CCHN	Lao	5540/2022-B45	10/06/2022
19	Phan Tiến Sỹ	Trạm Y tế xã Mỹ Thọ	5215005383	006800/BĐ-CCHN	Lao	5542/2022-B45	10/06/2022
20	Nguyễn Quốc Việt	Trạm Y tế xã Mỹ Trinh	3796028094	0004176/BĐ-CCHN	Lao	7815/2022-B45	12/08/2022
21	Lý Trúc Vương	Trạm Y tế thị trấn Bình Dương	3796028108	0003883/BĐ-CCHN	Lao	5531/2022-B45	10/06/2022
22	Phạm Thị Minh Tâm	Trạm Y tế thị trấn Phù Mỹ	3796028070	0003909/BĐ-CCHN	Lao	7816/2022-B45	12/08/2022
23	Đặng Minh Phụng	Trạm Y tế xã Mỹ Châu	3796028123	0003916/BĐ-CCHN	Lao	7808/2022-B45	12/08/2022
24	Trần Trọng Nhân	Trạm Y tế xã Mỹ Thắng	3796028133	0004107/BĐ-CCHN	Lao	7813/2022-B45	12/08/2022
25	Lê Thị Quý	Trạm Y tế xã Mỹ Thắng	3796028137	000912/BĐ-CCHN	Lao	7812/2022-B45	12/08/2022
VIII TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ QUY NHƠN: 24 bác sĩ							
1	Đặng Trường Sơn	Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn	3796016980	000440/BĐ-CCHN	Lao	5564/2022-B45	10/06/2022
2	Võ Đại Quốc Thành	Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn	3696002916	000461/BĐ-CCHN	Lao	5566/2022-B45	10/06/2022
3	Võ Đình Phước	Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn	3796029739	002598/BĐ-CCHN	Lao	5565/2022-B45	10/06/2022
4	Lê Thị Thanh Tâm	Trạm y tế phường Hải Cảng	3702002806	0003417/BĐ-CCHN	Lao	5545/2022-B45	10/06/2022
5	Nguyễn Khuê Trâm	Trạm y tế phường Lê Lợi	3796031335	004372/BĐ-CCHN	Lao	5547/2022-B45	10/06/2022
6	Phan Ngọc Thắng	Trạm y tế phường Bùi Thị Xuân Nhơn	3702002786	80/BĐ-CCHN	Lao	5549/2022-B45	10/06/2022
7	Trần Thị Thu Hà	Trạm y tế phường Ghềnh Ráng	3706001858	003763/BĐ-CCHN	Lao	5551/2022-B45	10/06/2022
8	Nguyễn Ngọc Huyền	Trạm y tế phường Ngô Mây	3796029413	0003409/BĐ-CCHN	Lao	5553/2022-B45	10/06/2022
9	Nguyễn Thế Đạt	Trạm y tế phường Quang Trung	5215006860	005777/BĐ-CCHN	Lao	5557/2022-B45	10/06/2022
10	Nguyễn Văn Nhã	Trạm y tế phường Nhơn Bình	3796029393	0003660/BĐ-CCHN	Lao	5555/2022-B45	10/06/2022
11	Nguyễn Thị Bích Thủy	Trạm y tế xã Nhơn Hội	3796029376	0003849/BĐ-CCHN	Lao	5562/2022-B45	10/06/2022

STT	Họ và tên	Tên cơ sở khám chữa bệnh	Mã định danh Y tế (Mã số BHYT)	Số Chứng chỉ hành nghề	vi HDCM bổ	Số GCN đã được tập huấn	Ngày cấp GCN đã được tập huấn
12	Cao Thị Mỹ Hoà	Trạm y tế phường Trần Phú	3796029389	001443/BĐ-CCHN	Lao	5560/2022-B45	10/06/2022
13	Huỳnh Hồng Vân	Trạm y tế phường Thị Nại	3796029759	0003619/BĐ-CCHN	Lao	5558/2022-B45	10/06/2022
14	Nguyễn Thị Thanh Thanh	Trạm y tế phường Nhơn Phú	3702002773	0004238/BĐ-CCHN	Lao	5556/2022-B45	10/06/2022
15	Nguyễn Trọng Bình	Trạm y tế phường Nguyễn Văn Cừ	3796029362	0004244/BĐ-CCHN	Lao	5554/2022-B45	10/06/2022
16	Bùi Xuân Hoàng	Trạm y tế phường Lý Thường Kiệt	3702002758	001433/BĐ-CCHN	Lao	5552/2022-B45	10/06/2022
17	Lương Thị Thu Ngọc	Trạm y tế phường Đồng Đa	521008085	0004739/BĐ-CCHN	Lao	5550/2022-B45	10/06/2022
18	Hồ Nguyên Tứ	Trạm y tế xã Nhơn Hải	3796032802	0004480/BĐ-CCHN	Lao	5548/2022-B45	10/06/2022
19	Trần Đình Hiệu	Trạm y tế phường Lê Hồng Phong	3796029411	0003565/BĐ-CCHN	Lao	5546/2022-B45	10/06/2022
20	Đào Thành Đức	Trạm y tế xã Phước Mỹ	5209006954	0004695/BĐ-CCHN	Lao	5563/2022-B45	10/06/2022
21	Lý Hoà Thuận	Trạm y tế xã Nhơn Châu	3796031328	0003874/BĐ-CCHN	Lao	5561/2022-B45	10/06/2022
22	Lê Thị Nha	Trạm y tế phường Trần Hưng Đạo	3702000615	0003952/BĐ-CCHN	Lao	5559/2022-B45	10/06/2022
23	Nguyễn Quang Ly	Trạm y tế xã Nhơn Lý	5213008086	0004744/BĐ-CCHN	Lao	3200/2021-B45	08/10/2021
24	Phan Thị Thanh Thuỷ	Trạm y tế phường Trần Quang Diệu	5209001617	0004080/BĐ-CCHN	Lao	3199/2021-B45	08/10/2021
IX	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN TÂY SƠN: 19 bác sĩ						
1	Cao Thanh Định	Khoa Truyền nhiễm	3102000732	001347/BĐ-CCHN	Lao	5581/2022-B45	10/06/2022
2	Bùi Văn Lý	Khoa Truyền nhiễm	5208001488	001389/BĐ-CCHN	Lao	5699/2021-B45	17/12/2021
3	Trần Thị Minh Hải	Khoa YTCC&DD	3796028814	0003325/BĐ-CCHN	Lao	5584/2022-B45	10/06/2022
4	Phạm Văn Tâm	Khoa Khám bệnh	3796011699	000358/BĐ-CCHN	Lao	5582/2022-B45	10/06/2022
5	Đinh Văn Dung	TYT xã Tây Thuận	5216010532	006057/BĐ-CCHN	Lao	5578/2022-B45	10/06/2022
6	Hà Xuân Việt	TYT xã Tây Giang	3796033405	000644/BĐ-CCHN	Lao	5576/2022-B45	10/06/2022
7	Cù Thị Hằng	TYT xã Bình Tường	3796032650	001162/BĐ-CCHN	Lao	5571/2022-B45	10/06/2022
8	Phạm Văn Ánh	TYT xã Vĩnh An	3796032669	001163/BĐ-CCHN	Lao	5580/2022-B45	10/06/2022

STT	Họ và tên	Tên cơ sở khám chữa bệnh	Mã định danh Y tế (Mã số QUYỀN)	Số Chứng chỉ hành nghề	vi HDCM bổ	Số GCN đã được tập huấn	Ngày cấp GCN đã được tập huấn
9	Đặng Hồng Vương	TYT xã Tây Phú	5213007542	007560/BĐ-CCHN	Lao	5577/2022-B45	10/06/2022
10	Nguyễn Thị Truyền	TYT xã Tây Xuân	3796032670	001217/BĐ-CCHN	Lao	5585/2022-B45	10/06/2022
11	Đỗ Văn Thiện	TYT xã Bình Nghi	3707001924	001815/BĐ-CCHN	Lao	5569/2022-B45	10/06/2022
12	Hồ Thị Kim Oanh	TYT thị trấn Phú Phong	3296018284	001164/BĐ-CCHN	Lao	5567/2022-B45	10/06/2022
13	Đặng Văn Trí	TYT xã Bình Thành	3796032667	001192/BĐ-CCHN	Lao	5572/2022-B45	10/06/2022
14	Nguyễn Thị Kiều Loan	TYT xã Bình Hòa	3796032676	001203/BĐ-CCHN	Lao	5568/2022-B45	10/06/2022
15	Huỳnh Văn Thính	TYT xã Bình Tân	3796033413	001213/BĐ-CCHN	Lao	5570/2022-B45	10/06/2022
16	Bùi Văn Chính	TYT xã Bình Thuận	3706000804	001193/BĐ-CCHN	Lao	5573/2022-B45	10/06/2022
17	Nguyễn Sĩ Danh	TYT xã Tây Bình	3796033412	001194/BĐ-CCHN	Lao	5575/2022-B45	10/06/2022
18	Ngô Văn Thủy	TYT xã Tây An	3703001218	000725/BĐ-CCHN	Lao	5574/2022-B45	10/06/2022
19	Phạm Thị Chín	TYT xã Tây Vinh	3796034044	001210/BĐ-CCHN	Lao	5579/2022-B45	10/06/2022
X	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN TUY PHƯỚC: 20 bác sĩ						
1	Nguyễn Thị Bích Dung	Khoa Kiểm soát bệnh tật	3798036303	002275/BĐ-CCHN	Lao	5700/2021-B45	17/12/2021
2	Lê Thị Tuyết Nhung	Khoa Khám bệnh	3796013724	0004746/BĐ-CCHN	Lao	5603/2022-B45	10/06/2022
3	Đào Thị Diễm	Khoa Khám bệnh	3796013727	000536/BĐ-CCHN	Lao	5599/2022-B45	10/06/2022
4	Lê Thị Ngọc Lan	Khoa Khám bệnh	3798036298	002303/BĐ-CCHN	Lao	5602/2022-B45	10/06/2022
5	Nguyễn Đặng Đình Quang	Khoa Truyền nhiễm	3796013758	33340/BĐ-CCHN	Lao	5601/2022-B45	10/06/2022
6	Măng Giang Ly	Khoa Truyền nhiễm	3707002178	003343/BĐ-CCHN	Lao	5600/2022-B45	10/06/2022
7	Đinh Ngọc Ân	Trạm Y tế Phước Hưng	5216005856	007604/BĐ-CCHN	Lao	5591/2022-B45	10/06/2022
8	Võ Thị Mỹ Phương	Trạm Y tế Phước Quang	5216005591	005989/BĐ-CCHN	Lao	5594/2022-B45	10/06/2022
9	Bùi Thị Thanh Diễm	Trạm Y tế Phước Hòa	5211001105	002294/BĐ-CCHN	Lao	5590/2022-B45	10/06/2022

STT	Họ và tên	Tên cơ sở khám chữa bệnh	Mã định danh Y tế (Mã số BHYT)	Số Chứng chỉ hành nghề	vi HDCM bổ	Số GCN đã được tập huấn	Ngày cấp GCN đã được tập huấn
10	Nguyễn Thanh Bình	Trạm Y tế Phước Thắng	3796029722	000661/BĐ-CCHN	Lao	5597/2022-B45	10/06/2022
11	Man Thị Mỹ Thùy	Trạm Y tế Phước Sơn	5215006189	006247/BĐ-CCHN	Lao	5595/2022-B45	10/06/2022
12	Nguyễn Văn Trung	Trạm Y tế Phước Thuận	5213002819	004429/BĐ-CCHN	Lao	5598/2022-B45	10/06/2022
13	Mai Thị Kim Chi	Trạm Y tế Phước Hiệp	5212000682	003066/BĐ-CCHN	Lao	5589/2022-B45	10/06/2022
14	Nguyễn Thị Lộc	Trạm Y tế Phước Nghĩa	3796029796	000382/BĐ-CCHN	Lao	5593/2022-B45	10/06/2022
15	Nguyễn Hoàng Thi	Trạm Y tế Phước Lộc	5221333502	006703/BĐ-CCHN	Lao	5592/2022-B45	10/06/2022
16	Đoàn Thị Ái Liên	Trạm Y tế thị trấn Tuy Phước	5214009976	005067/BĐ-CCHN	Lao	5587/2022-B45	10/06/2022
17	Đoàn Thị Thanh Nhung	Trạm Y tế thị trấn Diêu Trì	3796033049	0003798/BĐ-CCHN	Lao	5586/2022-B45	10/06/2022
18	Nguyễn Văn Bình	Trạm Y tế Xã Phước An	3796029793	0004170/BĐ-CCHN	Lao	5588/2022-B45	10/06/2022
19	Huỳnh Long Dinh	Trạm Y tế Xã Phước Thành	5213002827	0004427/BĐ-CCHN	Lao	5596/2022-B45	10/06/2022
20	Bùi Thanh Phong	Trạm Y tế Phước Nghĩa	52130002823	0004423/BĐ-CCHN	Lao	7829/2022-B45	12/08/2022
XI	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN VÂN CANH: 16 bác sĩ						
1	Lơ O Thị Hồng Nguyệt	Trung tâm Y tế huyện Vân Canh	5210000427	002800/BĐ-CCHN	Lao	5707/2021-B45	17/12/2021
2	Đinh Văn Hùng	Trung tâm Y tế huyện Vân Canh	5216005702	006078/BĐ-CCHN	Lao	5609/2022-B45	10/06/2022
3	Sô Thị Ly Nhơ	Trạm Y tế Canh Liên	5221472185	006867/BĐ-CCHN	Lao	5611/2022-B45	10/06/2022
4	Đinh Văn Ka	Trạm Y tế Canh Liên	5209000648	005767/BĐ-CCHN	Lao	5612/2022-B45	10/06/2022
5	Nguyễn Thị Sưa	Trạm Y tế Canh Thuận	3706009092	002774/BĐ-CCHN	Lao	8428/2022-B45	12/08/2022
6	Đoàn Thị Kim Tuyền	Trạm Y tế Canh Hòa	5215003037	005706/BĐ-CCHN	Lao	5605/2022-B45	10/06/2022
7	Đinh Văn Long	Trạm Y tế Canh Hòa	3796017385	002768/BĐ-CCHN	Lao	5610/2022-B45	10/06/2022
8	Đinh Thị Xuân Bình	Trạm Y tế Canh Thuận	3706009096	002767/BĐ-CCHN	Lao	5606/2022-B45	10/06/2022
9	Đoàn Thị Mỹ Phượng	Trạm Y tế thị trấn Vân Canh	5211002458	005680/BĐ-CCHN	Lao	5607/2022-B45	10/06/2022

STT	Họ và tên	Tên cơ sở khám chữa bệnh	Mã định danh Y tế (Mã số BHYT)	Số Chứng chỉ hành nghề	vi HDCM bổ	Số GCN đã được tập huấn	Ngày cấp GCN đã được tập huấn
10	Đinh Thị Hoa Huệ	Trạm Y tế thị trấn Vân Canh	5210000453	002769/BĐ-CCHN	Lao	7832/2022-B45	12/08/2022
11	Huỳnh Thị Cẩm Vi	Trạm Y tế Canh Hiệp	5215003008	006412/BĐ-CCHN	Lao	5608/2022-B45	10/06/2022
12	Trương Thị Thu Sương	Trạm Y tế Canh Hiền	3798035916	002749/BĐ-CCHN	Lao	5604/2022-B45	10/06/2022
13	Lê Thị Hồng Bích	Trạm Y tế Canh Hiền	3796017374	002820/BĐ-CCHN	Lao	7833/2022-B45	12/08/2022
14	Đoàn Văn Hòa	Trạm Y tế Canh Vinh	5216004032	006114/BĐ-CCHN	Lao	5615/2022-B45	10/06/2022
15	Hồ Anh Luân	Trạm Y tế Canh Vinh	5210000432	002807/BĐ-CCHN	Lao	5614/2022-B45	10/06/2022
16	Huỳnh Văn Trăm	Trạm Y tế Canh Vinh	3796017382	003685/BĐ-CCHN	Lao	5613/2022-B45	10/06/2022
XII	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN VĨNH THẠNH: 12 bác sĩ						
1	Nguyễn Gắm	TTYT Vĩnh Thạnh	3703003848	002891/BĐ-CCHN	Lao	6033/2022-B45	08/07/2022
2	Đinh Văn Biệt	TTYT Vĩnh Thạnh	5216007427	005713/BĐ-CCHN	Lao	6032/2022-B45	08/07/2022
3	Cao Thanh Mười	Khoa KSBT-HIV/AIDS-YTCC-DD-ATTP	5213003807	0004386/ BĐ-CCHN	Lao	5708/2021-B45	17/12/2021
4	Đinh Thị Kéo	TYT Vĩnh Hảo	3703003849	004362/BĐ-CCHN	Lao	5620/2022-B45	10/06/2022
5	Lê Thị Hiền	TYT Vĩnh Hòa	3703003847	002898/ BĐ-CCHN	Lao	5621/2022-B45	10/06/2022
6	Nguyễn Thị Ngọc Thu	TYT Thị Trấn	3796000992	002953/ BĐ-CCHN	Lao	6030/2022-B45	08/07/2022
7	Nguyễn Thị Thu Nguyệt	TYT Vĩnh Thịnh	3796001000	002905/ BĐ-CCHN	Lao	5624/2022-B45	10/06/2022
8	Nguyễn Thị Thanh	TYT Vĩnh Hiệp	3796028815	0003319/ BĐ-CCHN	Lao	5619/2022-B45	10/06/2022
9	Đinh Thị Nhiều	TYT Vĩnh Sơn	5215006857	005543/ BĐ-CCHN	Lao	5623/2022-B45	10/06/2022
10	Võ Thị Mai	TYT Vĩnh Thuận	3707003645	002897/ BĐ-CCHN	Lao	5625/2022-B45	10/06/2022
11	Đinh Đương	TYT Vĩnh Kim	3707003641	002944/ BĐ-CCHN	Lao	6031/2022-B45	08/07/2022
12	Nguyễn Thái Dũng	TYT Vĩnh Quang	3796000964	005526/ BĐ-CCHN	Lao	5622/2022-B45	10/06/2022

Ghi chú: Danh sách này có: 233 bác sĩ.